

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: **1584** /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 20 tháng 11 năm 2024

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 14 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC (Lô A5 - S8)

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1.1. Mã hồ sơ: Theo danh sách đính kèm 14 hồ sơ.

1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 9 tháng 11 năm 2024.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: Theo danh sách đính kèm 14 hồ sơ.

2.1. Tên:

2.2. Địa chỉ:

2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....

2.4. Mã số thuế (nếu có):.....

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:

Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... ..

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: 313; Tờ bản đồ số: 106;

3.1.2. Địa chỉ tại: số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM (Lô A5- S8 - Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện).

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Phước Thiện (trộn đường);

- Vị trí thửa đất: Vị trí: 1.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.

✓

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 13.816m² - Diện tích sử dụng chung: 13.816m² - Diện tích sử dụng riêng:m² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị. 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: - Ổn định lâu dài ☒ - Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../..... - Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../..... 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Giá đất:..... 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79249 ngày 24 tháng 12 năm 2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: Theo danh sách đính kèm 14 hồ sơ 3.2.1. Loại nhà ở, công trình;; cấp hạng nhà ở, công trình:.....; 3.2.2. Diện tích xây dựng: m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m²/diện tích sử dụng:m²; 3.2.4. Diện tích sở hữu chung: Diện tích sàn xây dựng:m²/diện tích sử dụng:m²; Diện tích sở hữu riêng:.....m²; 3.2.5. Số tầng: + 26 tầng + 2 tầng hầm + tầng tum thang (Tòa S8.01); + 21 tầng + 2 tầng hầm + tầng tum thang (Tòa S8.02 và Tòa S8.03); Kết cấu: Tường gạch, khung cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT. Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2022. 3.2.6. Nguồn gốc:..... 3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.
IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
- Tiền sử dụng đất:.....

- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 14 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:✓

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Văn phòng Sở (để đăng tin);
- Công ty CP KD BĐS MV Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 5156/2024 *ngv*



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thành Phương

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 14 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP. THỦ ĐỨC
(Đính kèm Phiếu chuyển số 4584/PC-VPĐK-ĐK ngày 20/11/2024 của Văn phòng ĐKĐDTT)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS N	Diện tích sàn sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
1	5156	Ông LÊ TẤN ĐỨC Năm sinh: 1970; CCCD số: 049 070 024 423 Địa chỉ thường trú: 491/29 Huỳnh Văn Bánh, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ TUYẾT MINH Năm sinh: 1971; CCCD số: 079 171 016 310 Địa chỉ thường trú: 491/29 Huỳnh Văn Bánh, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	S8.0106.06	6.06, Tầng 6, Tòa nhà S8.01	54.4	59.2	Căn hộ
2	5157	Bà PHAN THỊ NHẢN Năm sinh: 1994; CCCD số: 045 194 005 454 Địa chỉ thường trú: Phan Xá Phường, Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị	S8.0107.16	07.16, Tầng 7, Tòa nhà S8.01	54.4	59.3	Căn hộ
3	5158	Ông NGUYỄN ĐÌNH THÁI Năm sinh: 1998; CCCD số: 079 098 019 837 Địa chỉ thường trú: 41 đường 5, khu phố 3, Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	S8.0112.09	12.09, Tầng 12, Tòa nhà S8.01	43.2	46.9	Căn hộ
4	5159	Ông CHÂU MINH TRUNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 052 082 012 353 Địa chỉ thường trú: 79/2 đường 6, Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ MINH THU Năm sinh: 1982; CCCD số: 079 182 032 578 Địa chỉ thường trú: 79/2 đường 6, Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	S8.0116.14	16.14, Tầng 16, Tòa nhà S8.01	26.3	29.6	Căn hộ
5	5161	Ông LÊ LÝ TRỌNG HƯNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 079 092 003 368 Địa chỉ thường trú: 54/4A Lâm Văn Bền, Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh Bà HUỲNH KIM CHI Năm sinh: 1992; CCCD số: 092 192 012 696 Địa chỉ thường trú: 38/40 Nguyễn Văn Trị, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	S8.0120.07	20.07, Tầng 20, Tòa nhà S8.01	54.6	59.1	Căn hộ
6	5162	Ông LÊ VĂN TÚ Năm sinh: 1991; CCCD số: 040 091 021 527 Địa chỉ thường trú: Khu phố 5, Tiến Thành, Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước Bà TRẦN THỊ LAN ANH Năm sinh: 1993; CCCD số: 040 193 024 751 Địa chỉ thường trú: Khu phố 5, Tiến Thành, Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	S8.0205.03	5.03, Tầng 5, Tòa nhà S8.02	54.6	59.2	Căn hộ
7	5163	Bà NGUYỄN PHƯƠNG HOA Năm sinh: 1997; CCCD số: 001 197 002 027 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 4, Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	S8.0210.05	10.05, Tầng 10, Tòa nhà S8.02	75.5	81.5	Căn hộ
8	5164	Ông MAI VIỆT QUANG Năm sinh: 1987; CCCD số: 038 087 020 692 Địa chỉ thường trú: C27 Đường 4, Trường Thạnh, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ THANH HOÀI Năm sinh: 1988; CCCD số: 040 188 002 283 Địa chỉ thường trú: C27 Đường 4, Trường Thạnh, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	S8.0220.08	20.08, Tầng 20, Tòa nhà S8.02	30.5	33.8	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS	Diện tích sàn sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
9	5165	Ông NGUYỄN VĂN HÙNG Năm sinh: 1959; CCCD số: 079 059 018 102 Địa chỉ thường trú: 602 Xô Viết Nghệ Tĩnh, tổ 85, khu phố 5, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà TRẦN THỊ THU CÚC Năm sinh: 1960; CCCD số: 096 160 003 765 Địa chỉ thường trú: 602 Xô Viết Nghệ Tĩnh, tổ 85, khu phố 5, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S8.0302.12	2.12, Tầng 2, Tòa nhà S8.03	43.3	46.7	Căn hộ
10	5166	Ông GIANG MINH THÀNH Năm sinh: 1978; CCCD số: 034 078 024 106 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Viên 4, Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội Bà HOÀNG THỊ THU PHƯƠNG Năm sinh: 1983; CCCD số: 034 183 025 011 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Viên 4, Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	S8.0306.09	6.09, Tầng 6, Tòa nhà S8.03	43.2	46.5	Căn hộ
11	5167	Ông ĐỖ LÊ HÒA Năm sinh: 1986; CCCD số: 038 086 044 792 Địa chỉ thường trú: 19.07 tòa S8.03 TNCC S8.03, Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	S8.0307.19	7.19, Tầng 7, Tòa nhà S8.03	63.6	69.2	Căn hộ
12	5168	Ông VÕ THANH HẢI Năm sinh: 1989; CCCD số: 066 089 000 074 Địa chỉ thường trú: B1204 CC Vũng Tàu Center, 93 Lê Lợi, Thắng Nhì, Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Bà HOÀNG THU HƯƠNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 038 190 015 830 Địa chỉ thường trú: B12-04 chung cư 93 Lê Lợi, Thắng Nhì, Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	S8.0308.06	8.06, Tầng 8, Tòa nhà S8.03	54.4	59.1	Căn hộ
13	5169	Ông HOÀNG VIỆT ANH Năm sinh: 1991; CCCD số: 038 091 045 470 Địa chỉ thường trú: 7 đường 17, tổ 1, khu phố 6, Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ THẢO Năm sinh: 1993; CCCD số: 035 193 009 684 Địa chỉ thường trú: Khu phố 6, Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	S8.0312.19	12.19, Tầng 12, Tòa nhà S8.03	63.6	69.2	Căn hộ
14	5170	Ông LÊ HOÀNG SƠN Năm sinh: 1995; CCCD số: 052 095 019 020 Địa chỉ thường trú: Tổ 1, khu phố Vân Hội 1, Diêu Trì, Tuy Phước, Bình Định ✓	S8.0313.14	13.14, Tầng 13, Tòa nhà S8.03	63.2	69.2	Căn hộ

ng